

Số: /KH-SGTVT

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2023

Thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Kế hoạch số 192/KH-SGTVT ngày 06/02/2023 của Sở Giao thông vận tải về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023;

Sở Giao thông vận tải xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trong năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; góp phần chủ động phòng ngừa tham nhũng.

Nâng cao chất lượng hoạt động công vụ của đội ngũ công chức, viên chức, khắc phục tâm lý chủ quan, thỏa mãn, trì trệ khi công tác ở một vị trí, một địa bàn; tạo môi trường cho đội ngũ công chức, viên chức có điều kiện tiếp xúc nhiều công việc, lĩnh vực khác nhau, có kiến thức toàn diện đáp ứng yêu cầu công tác cán bộ trước mắt và lâu dài.

2. Yêu cầu

Việc chuyển đổi vị trí công tác phải được thực hiện thường xuyên theo kế hoạch và được công khai trong cơ quan, đơn vị; bảo đảm khách quan, hợp lý, phù hợp với cơ cấu ngạch, chức danh nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, năng lực, sở trường công tác và điều kiện thực tế ở từng cơ quan, đơn vị; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường và không gây tăng giảm biên chế của cơ quan, đơn vị.

II. Nội dung

1. Nguyên tắc chuyển đổi vị trí công tác

- Cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền có trách nhiệm định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trong đơn vị mình nhằm phòng ngừa tham nhũng. Việc luân chuyển công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thực hiện theo quy định về luân chuyển cán bộ.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác phải bảo đảm khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường

của cơ quan, đơn vị.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác phải được thực hiện theo kế hoạch và được công khai trong cơ quan, đơn vị.

- Không được lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức vì vụ lợi hoặc để trừ dặt công chức, viên chức.

2. Phạm vi, hình thức, đối tượng định kỳ chuyển đổi

a. Phạm vi, hình thức

- Áp dụng cho các vị trí công tác trong các lĩnh vực phải định kỳ chuyển đổi và thời hạn định kỳ phải chuyển đổi vị trí công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc Sở;

- Chuyển đổi vị trí công tác cùng chuyên môn, nghiệp vụ từ bộ phận này sang bộ phận khác trong các cơ quan, đơn vị; giữa các lĩnh vực, địa bàn được phân công theo dõi, phụ trách, quản lý hoặc giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phạm vi quản lý của Sở.

- Chuyển đổi vị trí công tác được thực hiện bằng văn bản điều động, bố trí, phân công nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

b. Đối tượng

- Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đang công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, bao gồm (công tác tổ chức cán bộ, thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng đăng kiểm, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe và các loại giấy phép khác; quản lý tài chính công, tài sản công, đầu tư công, trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị).

- Trường hợp đặc biệt:

+ Đối với cơ quan, đơn vị chỉ có 01 vị trí trong danh mục định kỳ chuyển đổi vị trí công tác mà vị trí này có yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ khác với các vị trí còn lại của cơ quan, đơn vị đó thì việc chuyển đổi do người đứng đầu cơ quan cấp trên trực tiếp lập kế hoạch chuyển đổi chung.

+ Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với người có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

c. Những trường hợp chưa thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

- Người đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật;

- Người đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử;

- Người đang điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận; người đang đi học tập trung từ 12 tháng trở lên, người đang biệt phái;

- Phụ nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; nam giới đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi do vợ mất hoặc trong trường hợp khách quan khác.

3. Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

Thời hạn chuyển đổi vị trí công tác là từ đủ 02 năm đến 05 năm theo đặc thù của từng ngành, lĩnh vực.

4. Các vị trí công tác chuyển đổi trong năm 2023

4.1. Chuyển đổi bộ phận chuyên môn trong cùng cơ quan, đơn vị

a) Thanh tra Sở:

Thanh tra Sở rà soát, định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của các thanh tra viên theo địa bàn được giao phụ trách, quản lý, giữa các đội Thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành và các công chức làm công tác phòng, chống tham nhũng.

b) Trung tâm đăng kiểm:

Rà soát, định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của các viên chức phụ trách đây chuyên kiểm định theo quy định của Bộ Giao thông vận tải, Cục đăng kiểm, Luật Phòng chống tham nhũng.

c) Cơ quan Văn phòng Sở:

Các phòng chuyên môn thuộc Sở rà soát chuyển đổi vị trí công tác của các công chức, cụ thể: người tham mưu về công tác cán bộ, quản lý tài chính, tài sản công, công tác sát hạch, cấp Giấy phép lái xe, giấy phép thi công; trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị.

4.2. Chuyển đổi lãnh đạo, quản lý giữa các cơ quan, đơn vị, các phòng chuyên môn

Do Ban Thường vụ, Ban lãnh đạo Sở họp quyết định về công tác cán bộ theo quy định của Luật Công chức, Luật Viên chức và Luật Phòng, chống tham nhũng.

5. Thời gian và các bước tiến hành

a) Đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc có vị trí công tác phải chuyển đổi từ bộ phận này sang bộ phận khác (trong cùng một phòng, cơ quan, đơn vị) căn cứ vào thời gian, các danh mục phải chuyển đổi quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, xây dựng kế hoạch và phương án chuyển đổi vị trí công tác của cơ quan, đơn vị. **Chậm nhất ngày 15/3/2022** gửi Kế hoạch chuyển đổi về Sở GTVT để theo dõi, tổng hợp.

b) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị rà soát chức năng, nhiệm vụ, đối chiếu danh mục, vị trí công tác phải thực hiện chuyển đổi, lập danh sách cụ thể vị trí và tên công chức, viên chức chuyển đổi theo danh mục quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, báo cáo về Sở GTVT (qua Văn phòng Sở).

c) Thời gian chuyển đổi vị trí công tác: Thực hiện trong năm 2023.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tiễn tại đơn vị chủ động bố trí, phân công nhiệm vụ cho công chức, viên chức thuộc đối tượng định kỳ chuyển đổi vị trí. Rà soát, báo cáo Sở

GTVT số lượng công chức, viên chức thuộc đối tượng chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

Chỉ đạo công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác thực hiện nghiêm túc việc bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu có liên quan cho người được phân công thực hiện công việc đó trước khi đến nhận nhiệm vụ công tác mới.

2. Giao Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc các phòng, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện theo kế hoạch, đồng thời, tổng hợp danh sách chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức của các phòng, đơn vị tham mưu cho Sở GTVT thực hiện chuyển đổi vị trí công tác và tổ chức triển khai thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo về Sở GTVT (qua Văn phòng Sở) để xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở (theo dõi);
- Các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở (t/h);
- Đăng trang TTĐT của Sở (mục PCTN);
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Vinh